CTCP Chứng khoán Rồng Việt (HSX: VDS)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	16,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-9.6%	-23.5%	13.0%

2025

ROE #VALUE! #VALUE!

Q4/25

DT thuần 168 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 105 ▲ 165%

YoY ▲ 128 ▲ 321%

2025

DT thuần 293 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 52.0 ▲ 21.2%

Q4/25

LN gộp 3.39 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 3.15 ▼ 48.2%

YoY ▼ 6.31 ▼ 65.1%

2025

LN gộp 38.8 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 16.4 ▼ 29.8%

Q4/25

LN thuần 3.13 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 1.38 ▲ 78.7%

YoY ▲ 1.29 ▲ 70.0%

2025

LN thuần 9.42 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 2.46 ▲ 35.2%

Q4/25

LN sau thuế 35.2 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 80.5 ▲ 178%

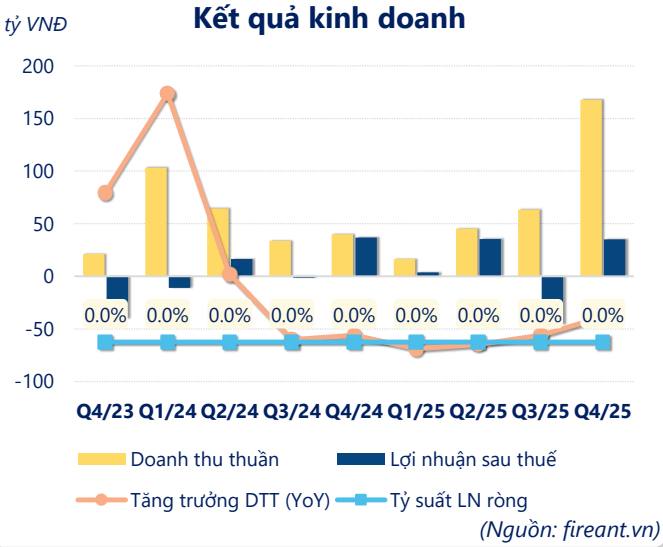
YoY ▼ 1.60 ▼ 4.3%

2025

LN sau thuế 29.1 *tỷ VNĐ*

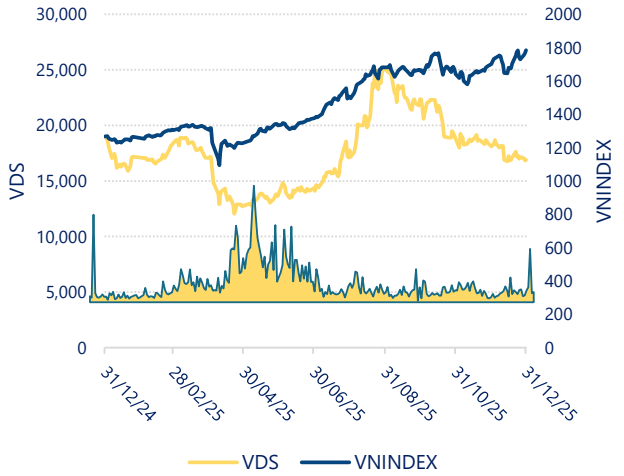
YoY ▼ 11.9 ▼ 28.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

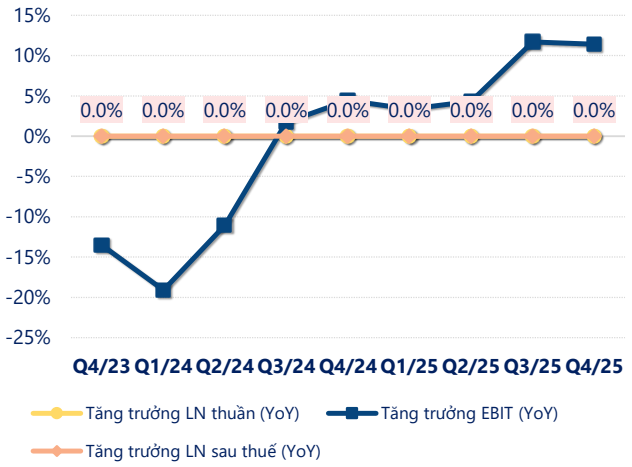
Lịch sử giá



CTCP Chứng khoán Rồng Việt (HSX: VDS)

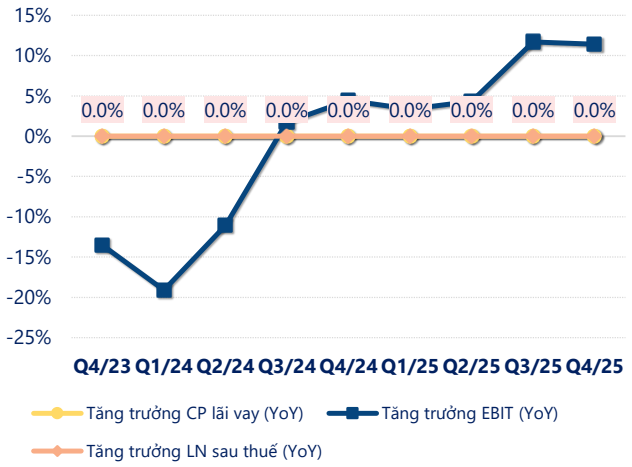
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



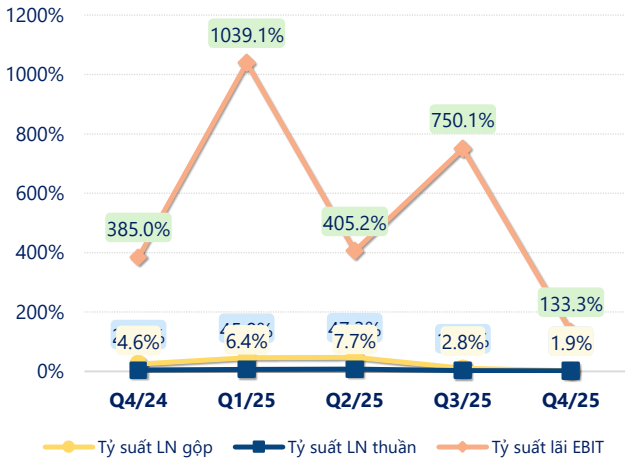
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



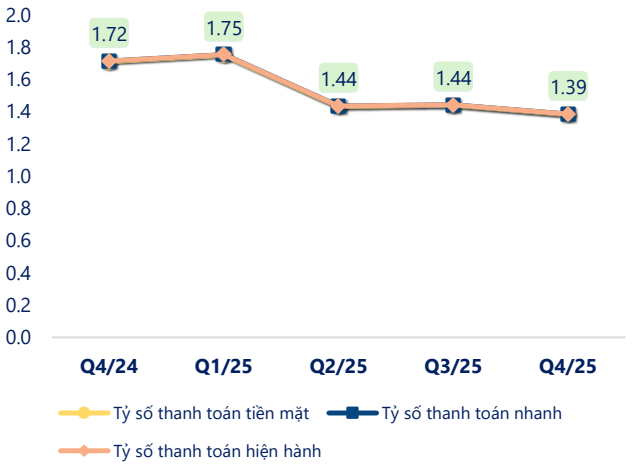
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



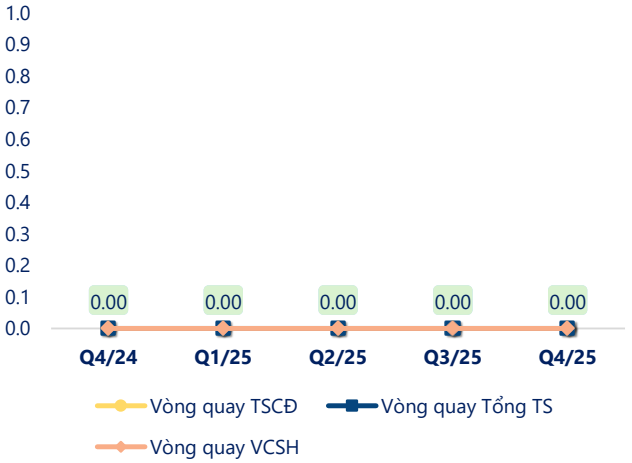
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



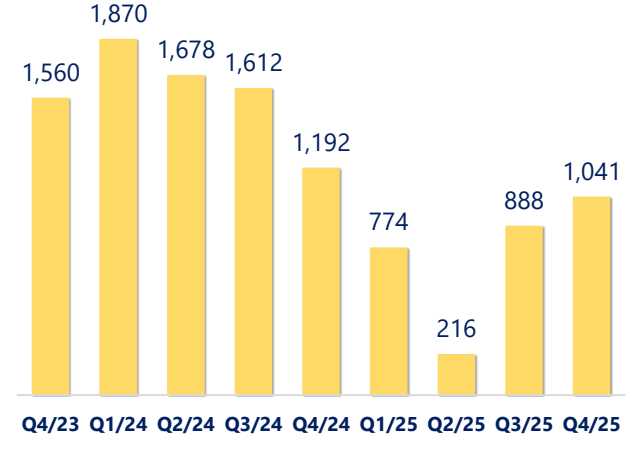
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

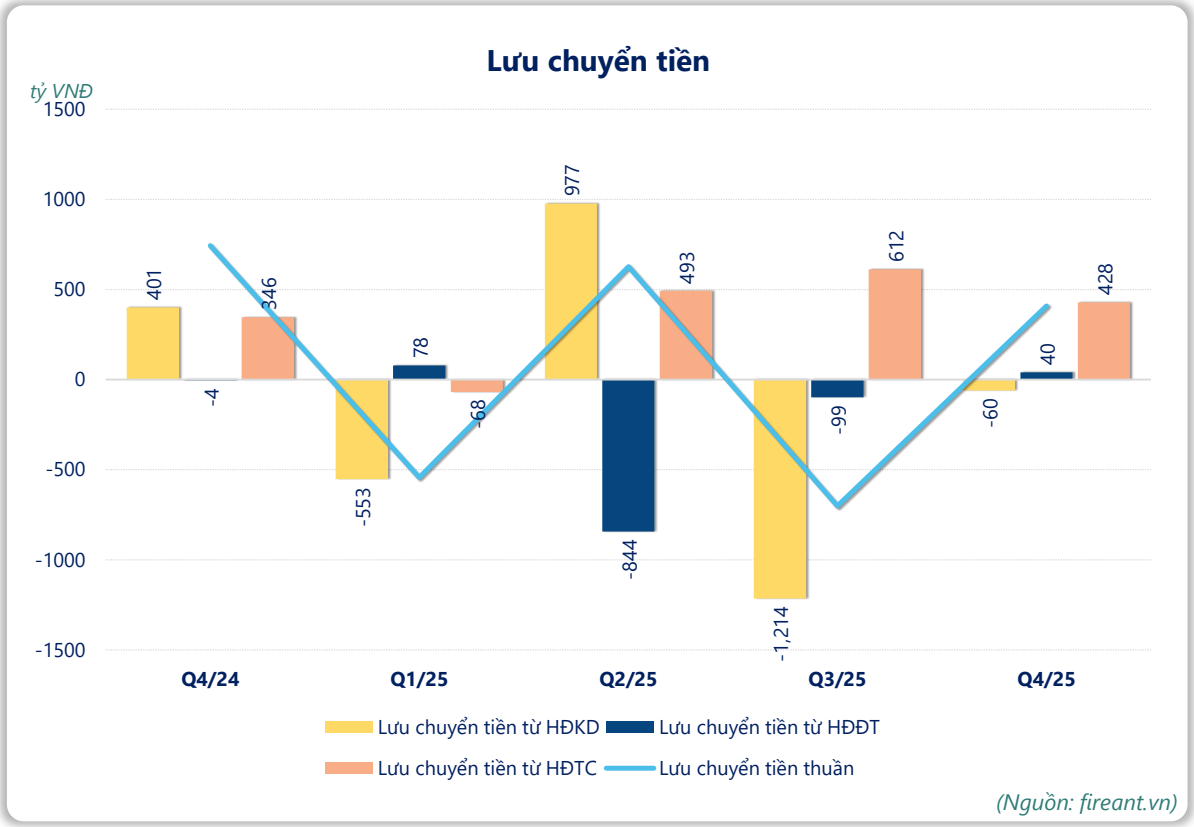


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Chứng khoán Rồng Việt (HSX: VDS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**168**	**39.8**	**321%**	**293**	**241**	**21.2%**
Giá vốn hàng bán	-148	-46.3	-220%	12.5	84.1	-85.2%
Lợi nhuận gộp	3.39	9.70	-65.1%	38.8	55.2	-29.8%
Doanh thu HĐTC	11.5	2.21	420%	39.0	4.77	716%
Chi phí TC	120	103	16.4%	414	389	6.4%
Chi phí lãi vay	1.46	0.00		9.61	7.53	27.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	59.3	40.7	45.6%	215	188	14.4%
Chi phí QLDN	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
LN thuần từ HĐKD	3.13	1.84	70.0%	9.42	6.96	35.2%
Lợi nhuận khác	**1.27**	**0.54**	**134%**	**3.47**	**3.25**	**6.8%**
LN trước thuế	222	153	45.1%	1,042	987	5.5%
Lợi nhuận sau thuế	**35.2**	**36.8**	**-4.3%**	**29.1**	**41.0**	**-28.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0**	**0.00**		**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)